| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 3- NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 51/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26/12/2025
*V/v:"Tranh chấp về xác định cha cho con".*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lâm Thị Thanh Nhàn.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Văn Phiếu

Bà Nguyễn Thị Phương Thiệu

*Thư ký phiên tòa*: Bà Trần Thị Hồng- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3- Ninh Bình

*Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Ninh Bình tham gia phiên tòa*: Bà Đinh Thị Ngần – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3- Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025; về việc "*Tranh chấp về xác định cha cho con*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025; theo Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2025/QĐ-ST ngày 12/12/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Vũ Văn H**, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn B, xã P, tỉnh N1 .(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Bị đơn: Chị **Lò Thị N** sinh năm: 1999; Nơi cư trú: Thôn B, xã P, tỉnh N1.(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:Anh **Quàng Văn T** sinh năm 1997; Địa chỉ: bản L1, xã M, tỉnh S (vắng mặt không có lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn đề nghị nguyên đơn anh Vũ Văn H trình bày*:

Anh Vũ Văn H và cô Lò Thị N quen biết nhau từ thời gian năm 2023 nhưng trong thời gian này chị N đã có thai với anh H và ngày 10/3/2025 chị N đã sinh bé trai tại Bệnh viện đa khoa huyện Nho Q, dự định đặt tên là Vũ Văn Hoàng Đ, cháu bé đã được cấp giấy chứng sinh 00043.GCS.37301.25 ngày 10/3/2025.

Trong thời gian có quan hệ tình cảm giữa anh với chị Lò Thị N thì chị N vẫn

đang là vợ hợp pháp có đăng ký kết hôn với anh Quàng Văn T, tuy nhiên chị N và anh T đã sống ly thân từ lâu, không còn tình cảm quan hệ gì. Ngày 24/3/2025 tại bản án hôn nhân gia đình số 25/2025/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã giải quyết cho chị N và anh T được ly hôn và tại bản án giữa chị N và anh T chỉ thể hiện có 02 con chung là cháu Quàng Việt Đ1 sinh ngày 18/01/2018 và cháu Quàng Thị Thanh H  sinh ngày 12/9/2019 nên không có con nào khác.

Sau khi ly hôn ngày 16/4/2025 anh Vũ Văn H và chị Lò Thị N có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện Nho Q, tỉnh N1 và anh H, chị N đang sinh sống và nuôi cháu bé nhưng do khi đi đăng ký khai sinh cho cháu bé thì phần cha của cháu bé không được khai tên anh H nên anh muốn xác định anh là cha của cháu bé.

Trong thời gian này anh Vũ Văn H đã tiến hành trưng cầu giám định AND để xác đinh quan hệ huyết thống cha con giữa anh Vũ Văn H và cháu bé.

Tại phiếu kết quả phân tích AND số 25253 ngày 09/4/2025 Do công ty TNHH Đầu tư  và công nghệ GENPLUS thể hiện cháu bé và anh Vũ Văn H có quan hệ huyết thống cha- con

Nay anh xác định bé trai được chị N sinh vào ngày 10/3/2025 tại Bệnh viện đa khoa huyện Nho Quan là con của anh Vũ Văn H, đề nghị tòa án công nhận quan hệ cha con giữa cháu bé và anh là Vũ Văn H là cha con.

Tại đơn xin xử vắng mặt anh Vũ Văn H vẫn đề nghị Tòa án giải quyết công nhận quan hệ cha con giữa cháu bé và anh Vũ Văn H là cha con nhưng do điều kiện công việc nên anh xin xét xử vắng mặt.

- *Tại bản tự khai và đơn đề nghị bị đơn chị Lò Thị N trình bày:* Chị xác nhận lời trình bày của anh Vũ Văn H là đúng, năm 2023 chị quen biết, nảy sinh tình cảm với anh H và ngày 16/4/2025 chị và anh H đã có đăng ký kết hôn với nhau. Kết quả là chị và anh H có 01 con chung là 01 bé trai được sinh ngày 10/3/2025 tại bệnh viện đa khoa huyện Nho Q. Chị xác định cháu bé là con anh Vũ Văn H. Nay anh Vũ Văn H đề nghị xác định quan hệ cha con với cháu bé chị cũng đồng ý và xác định cháu bé chị sinh ra là con của anh Vũ Văn H.

Trong quá trình giải quyết vụ án: ngày 28/11/2025 chị có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và xin xử vắng mặt do anh T cố ý vắng mặt nên chị không có thời gian để đi đến tòa án thường xuyên được do con còn bé chồng đi làm ăn xa không có ai bế nên chị đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* anh Quang Văn T đã được tòa án triệu tập hợp lệ tuy nhiên anh T đã không có mặt tại tòa án, Tòa án đã tiến hành xác minh, và thực hiện thông báo trên phương tiện đại chúng và đã ấn định ngày T cận công khai chứng cứ và hòa giải cụ thể " Tòa án thông báo cho anh T biết và có mặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Ninh Bình tại số 12 đường Lương Văn

Tuy, thôn Phong Lạc, xã Nho Quan, tỉnh Ninh Bình để trình bày ý kiến và tham gia phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, T cận công khai chứng cứ và hòa giải vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 28 tháng 11 năm 2025; Tham gia phiên tòa xét xử lần 1 vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 12 tháng 12 năm 2025; tham gia phiên tòa xét xử lần 2 vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 26 tháng 12 năm 2025.

Nếu anh T không có mặt thì TAND Khu vực 3 – Ninh Bình sẽ tiến hành giải quyết vụ án theo luật định.” Nhưng anh T đã không về Tòa án để làm việc nên tòa án T tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Ninh Binh tham gia tố tụng tại phiên tòa giải quyết vụ án sơ thẩm phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 5, Điều 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 88, 89, 91, 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTCQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí. Đề nghị Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xác định anh Vũ Văn H, sinh năm 1993 nơi cư trú thôn B, xã P, tỉnh N1 là cha đẻ của cháu Vũ Văn Hoàng Đ (tên dự kiến đặt) theo Giấy chứng sinh số 43 ngày10/03/2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Nho Quan.

2. Về án phí: chị Lò Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc xác định cha cho con.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định các vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

[1].*Về áp dụng pháp luật tố tụng*:

Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp xác định cha cho con Tòa án nhân dân khu vực 3- Ninh Bình giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo khoản 4 Điều 28, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Vũ Văn H có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Theo khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải là có căn cứ.

Ngày 28/11/2025, nguyên đơn anh Vũ Văn H và chị Lò Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H, chị N.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Quàng Văn T là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được tòa án tiến hành xác minh và thông báo

trên phương tiện thông tin đại chứng nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].*Về áp dụng pháp luật nội dung*:

Xét yêu cầu của anh Vũ Văn H về việc xác định anh Vũ Văn H là cha đẻ của cháu bé tên dự định là Vũ Văn Hoàng Đế thì thấy: các tài liệu có trong hồ sơ và qua lời khai của các đương sự đều thể hiện anh T và chị N là vợ chồng từ năm 2018 đến 24/3/2025. Thực tế anh T và chị N đã không sống chung cùng nhau đã ly thân được 01 năm đến khi ly hôn. Ngày 10/3/2025 chị N sinh con cháu bé tên là Vũ Văn Hoàng Đ được sinh ra trong thời kỳ hôn giữa chị N và anh T theo quy định tại Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình thì cháu bé Vũ Văn Hoàng Đ được xác định là con chung của chị Lò Thị N và anh Quàng Văn T. Tuy nhiên cả chị N và anh T đều xác định anh chị chỉ có 02 con chung là cháu Quàng Việt Đ1 sinh ngày 18/01/2018 và cháu Quàng Thị Thanh H sinh ngày 12/9/2019 nên không có con nào khác và lời trình bày của anh H và chị N trong quá trình giải quyết vụ án phù hợp với nội dung bản án hôn nhân gia đình số 25/2025/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh S1 ngày 24/3/2025 và được chứng minh bằng phiếu kết quả phân tích AND ngày 09/4/2025 Do công ty TNHH Đầu tư và công nghệ GENPLUS. Do đó yêu cầu của anh Vũ Văn H về việc xác định anh Vũ Văn H là cha đẻ của cháu Vũ Văn Hoàng Đ là có cơ sở chấp nhận. Hội đồng xét xứ căn cứ vào khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Vũ Văn H

[3].Về án phí hôn nhân và gia đình: anh Vũ Văn H có đơn xin miễn án phí do anh có yêu cầu xác định cha cho con, thuộc trường hợp miễn án phí, nên miễn án phí cho anh H. Đối với bị đơn chị Lò Thị N chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 về việc xác đinh cha cho con.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4, Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điều a, khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn H

Xác định anh Vũ Văn H sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn Bãi Lóng, xã P,

tỉnh Ninh Bình là cha của cháu bé sinh ngày 10/03/2025 theo Giấy chứng sịnh số 00043.GCS.37301.25 ngày 10/3/2025 của Bệnh viện đa khoa huyện Nho Quan, tên dự định đặt là Vũ Văn Hoàng Đ.

Anh Vũ Văn H và chị Lò Thị N có quyền và nghĩa vụ đến các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu bé theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Lò Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đ ( Ba trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm anh Vũ Văn H, chị Lò Thị N và anh Quàng Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND KV3- NB;*
- *THA tỉnh Ninh Bình;*
- *UBND xã P;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*(đã ký)*

**Lâm Thị Thanh Nhàn**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lâm Thị Thanh Nhàn**

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Ninh Bình;*
*- VKSND KV3- NB;*
*- THA tỉnh Ninh Bình;*
*- UBND xã P;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*- Các đương sự;*

*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**Lâm Thị Thanh Nhàn**